TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỊNH HOÁ** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 20/2024/HS-ST
Ngày: 06 - 6- 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁNNHÂN DÂN THÀNH HUYỆN ĐỊNH HOÁ, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Thu Vân
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Ma Thịnh Tuyển
Ông Trần Văn Hùng
- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thành Huế, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: *Ông Lê Minh Cường*- Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên, điểm cầu thành phần: Nhà Tạm giữ Công an huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức phiên Toà trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 26/ 2024/ TLST-HS ngày 10 tháng 05 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2024/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn Ph**, sinh năm 1998, tại: Định Hoá, Thái Nguyên; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm KĐ, xã PĐ, huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá (học vấn): lớp 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Phạm Văn H và bà Trần Thị T; bị cáo chưa có vợ con. Gia đình có 02 chị em bị cáo là con thứ 2. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/02/2024 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên Tòa;

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Phạm Văn T, sinh năm 1976; địa chỉ: Xóm KĐ, xã PĐ, huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên. / Vắng mặt.

+ Chị Ngô Thị H, sinh năm 1976; địa chi: Xóm KĐ, xã PĐ, huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên. / Vắng mặt.

- Người chứng kiến:

+ Anh Phương Đình Nh, sinh năm 1980; địa chỉ: Xóm Nạ Tẩm, xã PĐ, huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên. / Vắng mặt.

+ Anh Trần Văn B, sinh năm 1970; địa chỉ: Xóm Nạ Tẩm, xã PĐ, huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên. / Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 20 phút ngày 29/02/2024, tại khu vực cầu Nạ Tẩm thuộc xóm Nạ Tẩm, xã PĐ, huyện Đ, Công an xã PĐ tiến hành kiểm tra hành chính đối với Phạm Văn Ph, sinh năm: 1998, trú tại: xóm KĐ, xã PĐ, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Khi bị kiểm tra hành chính, Ph đã tự giác giao nộp 04 (bốn) gói nhỏ gói bằng giấy màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng, nghi là ma túy, loại Heroine. Công an xã PĐ đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chúng tạm giữ của Ph số chất bột màu trắng niêm phong trong phong bì ký hiệu Al; 01 (một) xe mô tô mang biển kiểm soát (viết tắt là BKS): 20AB-006.71 và chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ để giải quyết theo thẩm quyền.

Cùng ngày tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an hành mở bì niêm phong ký hiệu A1 thu giữ của Ph là 0,325 gam. Lấy toàn bộ niêm phong trong bì ký hiệu A2.

Tại Bản kết luận giám định số: 418/KL-KTHS ngày 08/3/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu A2 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine (Heroin); có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; có khối lượng là 0,325 gam. Hoàn lại 0,292 gam mẫu còn lại sau giám định và vỏ bì gói mẫu.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ, Phạm Văn Ph khai nhận như sau: Do bản thân là người nghiện chất ma túy. Khoảng 12 giờ 45 phút ngày 29/02/2024, Ph đi bộ sang nhà chú ruột là ông Phạm Văn Tim, sinh năm 1976, trú tại xóm KĐ, xã PĐ, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên hỏi mượn xe mô tô BKS: 20AB-006.71 (chủ sở hữu xe là chị Ngô Thị Hòa, sinh năm: 1976, trú tại: xóm KĐ, xã PĐ, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên), ông Tim đồng ý. Sau đó, Ph điều khiển xe mô tô đi đến nhà Phạm Văn Sang, sinh năm: 2000, trú tại xóm Bản Bắc, xã Điềm Mặc, huyện Đ thì thấy Sang đang ngồi trong nhà, Ph hỏi Sang còn ma túy không để Ph 400.000₫ (Bốn trăm nghìn đồng), Sang nói có và đồng ý bán cho Ph, Ph đưa cho Sang 400.000₫ (Bốn trăm nghìn đồng), Sang đưa lại cho Ph 04 (bốn) gói ma túy, Ph cầm 04 (bốn) gói ma túy cất vào túi áo khoác bên trái Ph đang mặc và điều khiển xe mô tô đi về nhà. Khi đi đến đoạn đường cầu Nạ Tẩm thuộc xóm Nạ Tẩm, xã PĐ, huyện Đ thì bị Công an xã PĐ bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 (một) bì niêm phong theo đúng quy định của pháp luật ký hiệu là A2 bên trong có 0,292 (Không phẩy hai chín hai) gam Heroine và vỏ bao gói mẫu giám định là mẫu vật còn lại sau giám định; 01 (một) bì niêm phong theo đúng

quy định của pháp luật ký hiệu là A3 bên trong là vỏ bì niêm phong vật chứng khi bắt quả tang thu giữ của đối tượng Phạm Văn Ph và 04 (bốn) mảnh giấy màu trắng. Các vật chứng hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ. 01 (một) xe mô tô mang BKS: 20AB- 006.71 thu giữ của Phạm Văn Ph, quá trình điều tra xác định chị Ngô Thị Hòa, sinh năm: 1976, trú tại: xóm KĐ, xã PĐ, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên là chủ sở hữu của chiếc xe mô tô trên và không biết việc Ph dùng xe để đi mua ma túy về sử dụng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho chị Hòa.

Tại phiên Tòa bị cáo Phạm Văn Ph đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 25/ CT - VKS ngày 08/5/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Phạm Văn Ph về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Ph về tội danh và điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Ph phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn Ph từ 15 đến 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; về vật chứng, thu giữ là vật cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng cần tịch tiêu hủy;

Bị cáo Phạm Văn Ph không có ý kiến tranh luận, bị cáo Phạm Văn Ph nói lời sau cùng, đến nay bị cáo đã nhận thức được lỗi lầm của mình, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất để nhanh được về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Định Hoá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hoá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự có mặt của người tham gia tố tụng**:** Tại phiên Toà vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt Căn cứ vào Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt người tham gia tố tụng.

[3] Tại giai đoạn điều tra và phiên tòa, bị cáo Phạm Văn Ph đã khai nhận toàn bộ hành vi, diễn biến nội dung sự việc đúng như nội dung kết luận điều tra và cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người chứng kiến; vật chứng thu giữ,.. và các tài liệu chứng cứ khác Cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 13 giờ 20 phút ngày 29/02/2024 tại khu vực cầu Nạ Tẩm thuộc xóm Nạ Tẩm, xã PĐ, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, Phạm Văn Ph đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,325 gam ma túy, loại Heroine, mục đích sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của bị cáo Phạm Văn Ph đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Nội dung điều luật quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma tuý mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm".

a)...

c) Heroine.....có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

[4] Đánh giá về tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Phạm Văn Ph:

4.1. Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo Phạm Văn Ph thuộc trường hợp nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy. Làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương.

4.2. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo Phạm Văn Ph có đủ khả năng nhận thức, làm chủ được hành vi của mình, nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này, bị cáo Phạm Văn Ph được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ là "người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Căn cứ vào tính chất của vụ án, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, bị cáo có đủ khả năng nhận thức và làm chủ hành vi nhưng vẫn cố tình phạm tội. Trong vụ án này bị cáo cũng chỉ được hưởng duy nhất một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Nên cần thiết xét xử bị cáo bằng hình phạt phạt tù, buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù là có căn cứ. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử sẽ xem xét, cân nhắc đến tính chất của vụ án, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, để xét xử bị cáo mức án phạt tù phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Phạm Văn Ph tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân, không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về việc áp dụng biện pháp ngăn chặn: Trong vụ án này, cần thiết áp dụng Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự, quyết định tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

[6] Về vật chứng và đồ vật liên quan trong vụ án và trách nhiệm dân sự: Số ma túy thu giữ của bị cáo Phạm Văn Ph còn lại sau giám định, vỏ bì niêm phong là những vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mày BKS: 20AB- 006.71 Ph sử dụng để đi mua ma tuý. Nguồn gốc chiếc xe của chị Hoà cho anh Tim mượn. Sau đó Ph mượn của anh Tim. Anh Tim và chị Hoà đều không biết Ph mượn xe máy để mua ma tuý. Chiếc xe đã được trả lại cho chủ sở hữu chị Hoà. Anh Tim và chị Hoà đều không có yêu cầu đề nghị gì đối với Ph. Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Các vấn đề khác: Phạm Văn Ph khai mua của Phạm Văn Sang, trú tại: xóm Bản Bắc, xã Điềm Mặc, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Nhưng quá trình điều tra không có căn cứ Sang bán Heroine cho Ph. Anh Tim cho Ph mượn xe nhưng không biết Ph mượn xe để đi mua ma tuý nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo Phạm Văn Ph bị kết án, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Văn Ph, đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* **Căn cứ**: Các Điều 106, 136, 292, 299, 326, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật Phí, Lệ phí và Nghị quyết số 326/ 2016/ NQ – UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn Ph phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn Ph 16 (mười sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/02/2024.

* Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo Phạm Văn Ph .

2. Về việc áp dụng biện pháp ngăn chặn: Áp dụng Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Phạm Văn Ph 45 *(bốn mươi lăm)* ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo cho việc thi hành án.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu huỷ:

- 01 (một) bì niêm phong theo đúng quy dinh của pháp luật ký hiệu là A2 bên trong có 0,292 (Không phẩy hai chín hai) gam Heroine và vỏ bao gói mẫu giám định là mẫu vật còn lại sau giám định.

- 01 (một) bì niêm phong theo đúng quy định của pháp luật ký hiệu là A3 bên trong là vỏ bì niêm phong vật chứng khi bắt quả tang thu giữ của đối tượng Phạm Văn Ph và 04 (bốn) mảnh giấy màu trắng.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/5/2024 giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Định Hoá).

4. Về án phí: Bị cáo Ph phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo Phạm Văn Ph, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Định Hoá;
- Công an huyện Định Hoá;
- Bị cáo;
- UBND xã PĐ, ĐH;
(kèm TB Kq XX);
- THA HS, DS;
- Lưu: H.sơ, H.sự, VT

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng Thị Thu Vân